

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2018

PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2018

CĂN CỨ

- Căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành;
- Căn cứ Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ giai đoạn 2016-2020 của VAB đã được Ngân hàng Nhà nước phê duyệt ngày 31/05/2018 theo công văn số 33/QĐ-NHNN.m của Thống đốc Ngân hàng nhà nước;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Á;

I. NHU CẦU, SỰ CẦN THIẾT ĐỂ QUYẾT ĐỊNH THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ

Kết thúc năm 2017, VAB đạt lợi nhuận trước thuế hợp nhất là 122 tỷ đồng, tổng tài sản là 64.434 tỷ đồng và vốn điều lệ đạt 3.500 tỷ đồng. Theo kế hoạch kinh doanh năm 2018 thì tổng tài sản sẽ tăng lên thành 70.160 tỷ đồng, tăng 9% so với năm 2017, lợi nhuận trước thuế hợp nhất là 312 tỷ đồng, tăng 156% so với năm 2017.

Để thực hiện tốt Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ giai đoạn 2016-2020 của VAB đã được Ngân hàng Nhà nước phê duyệt ngày 31/05/2018 theo công văn số 33/QĐ-NHNN.m của Thống đốc Ngân hàng nhà nước và Kế hoạch kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên Ngân hàng TMCP Việt Á thông qua, việc tăng vốn điều lệ của VAB từ 3.499.990.470.000 đồng (Ba nghìn, bốn trăm chín mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi triệu, bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) lên 4.199.988.564.000 đồng (Bốn nghìn một trăm chín mươi chín tỷ chín trăm tám mươi tám triệu năm trăm sáu mươi tư nghìn đồng) là hết sức cần thiết.

Lý do, sự cần thiết tăng vốn điều lệ của VAB:

- Tăng vốn theo lộ trình như đã đề cập trong Phương án Cơ cấu lại trên cơ sở thực tế tình hình thị trường tài chính ngân hàng;
- Nâng quy mô và chất lượng tài sản sinh lời, tăng cường khả năng đầu tư tài sản và đầu tư kinh doanh, nâng cấp và hiện đại hóa hệ thống công nghệ thông tin để phục vụ cho chiến lược mở rộng hoạt động Ngân hàng và cung ứng các sản phẩm dịch vụ ngân hàng mới;

- Tạo cơ sở để mở rộng hệ thống mạng lưới các Chi nhánh, Phòng Giao dịch nhằm gia tăng lượng khách hàng và khả năng phục vụ khách hàng;
- Tăng cường năng lực cạnh tranh để phát triển bền vững trong bối cảnh hội nhập và mở cửa lĩnh vực ngân hàng – tài chính, nâng cao khả năng chống đỡ với các rủi ro trong hoạt động và đáp ứng ngày càng tốt hơn các chỉ tiêu đảm bảo an toàn trong hoạt động.
- Dự kiến trong năm 2018, VietABank sẽ tăng vốn điều lệ lên 4200 tỷ đồng (làm tròn), mức vốn tăng thêm 700 tỷ đồng theo phương án sử dụng vốn tăng thêm như sau:

	Hạng mục đầu tư	Giá trị (tỷ đồng)
1	Mở rộng thị phần thông qua việc mở rộng mạng lưới hoạt động: phát triển thêm 05 chi nhánh; chuyển đổi quy hoạch một số điểm kinh doanh có vị trí chưa phù hợp.	35
2	Bổ sung nguồn vốn mua sắm, sửa chữa tài sản cố định (nhà đất, xe ô tô, trang thiết bị CNTT, máy ATM...), sửa chữa nâng cấp văn phòng, trang thiết bị làm việc và hình ảnh một số đơn vị kinh doanh chưa đạt tiêu chuẩn.	55
3	Bổ sung nguồn vốn, tăng cường năng lực tài chính cho hoạt động khác.	610
	Tổng cộng	700

II. NỘI DUNG CHI TIẾT PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ:

1. Nội dung tăng vốn:

a. Mức vốn điều lệ tăng thêm:

Vốn điều lệ hiện tại	3.499.990.470.000 đồng (Ba nghìn, bốn trăm chín mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi triệu, bốn trăm bảy mươi nghìn đồng)
Vốn điều lệ tăng thêm	699.998.090.000 đồng (Sáu trăm chín mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi tám triệu, không trăm chín mươi tư nghìn đồng)
Vốn điều lệ sau khi tăng	4.199.988.560.000 (Bốn nghìn một trăm chín mươi chín tỷ, chín trăm tám mươi tám triệu, năm trăm sáu mươi nghìn đồng)

- b. Đối tượng phát hành:** Việc tăng vốn điều lệ năm 2018 được thực hiện thông qua 01 (một) đợt phát hành cho cổ đông hiện hữu
- c. Kế hoạch thực hiện:** Thời điểm phát hành cụ thể do HĐQT quyết định sau khi được sự chấp thuận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2. Chi tiết phương án phát hành thông qua việc chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu:

1	Tổ chức phát hành	Ngân hàng TMCP Việt Á
2	Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Việt Á
3	Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông, không hạn chế chuyển nhượng
4	Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng/cổ phiếu
5	Số lượng cổ phiếu chào bán dự kiến	69.999.809 cổ phiếu (<i>Sáu mươi chín triệu chín trăm chín mươi chín nghìn tám trăm lẻ chín cổ phiếu</i>)
6	Hình thức chào bán	Chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu
7	Đối tượng chào bán	Cổ đông hiện hữu của VietABank tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu.
8	Tỷ lệ thực hiện quyền dự kiến	100:20 (Cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ được 1 quyền mua và cứ 100 quyền mua được mua 20 cổ phiếu mới phát hành thêm, số cổ phiếu mới phát hành thêm sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị)
9	Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không chào bán hết trong trường hợp cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện một phần quyền mua	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với toàn bộ số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và số cổ phiếu do các cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện một phần quyền mua (nếu có) sẽ được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán. - HĐQT sẽ tiếp tục trình NHNN xem xét và phê duyệt phương án tăng vốn điều lệ đối với số vốn điều lệ còn thiếu so với kế hoạch tăng vốn điều lệ lên

		4.199.988.564.000 (<i>Bốn nghìn một trăm chín mươi chín tỷ chín trăm tám mươi tám triệu năm trăm sáu mươi tư nghìn</i>) .
10	Chuyển nhượng quyền mua	Quyền mua được thực hiện chuyển nhượng 01 (một) lần
11	Giá chào bán dự kiến	10.000 đồng/cổ phiếu
12	Nguyên tắc xác định	<p>Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2017 là 11.761 đồng/cổ phiếu (<i>Mười một nghìn, bảy trăm sáu mươi một đồng/cổ phiếu</i>) (căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2017).</p> <p>Do là đợt phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu nên HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt giá chào bán 10.000 đồng/cổ phiếu (<i>Mười nghìn đồng/cổ phiếu</i>).</p>
13	Tổng khối lượng vốn huy động dự kiến	699.998.090.000 đồng (<i>Sáu trăm chín mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi tám triệu, không trăm chín mươi nghìn đồng</i>)
14	Số lượng cổ phiếu sau khi phát hành:	419.998.856 cổ phiếu (<i>Bốn trăm mười chín triệu, chín trăm chín mươi tám nghìn, tám trăm năm mươi sáu cổ phiếu</i>)
15	Vốn điều lệ sau khi phát hành	4.199.998.560.000 đồng (<i>Bốn nghìn, một trăm chín mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi tám triệu, năm trăm sáu mươi nghìn đồng</i>)
14	Thời gian phát hành dự kiến	Quý 4/2018. Thời gian cụ thể sẽ do HĐQT VietABank quyết định sau khi được NHNN và UBCKNN chấp thuận phương án phát hành.
15	Cam kết đưa cổ phiếu vào giao dịch trên thị trường giao dịch chứng khoán có tổ chức	Công ty cam kết đưa cổ phiếu vào giao dịch trên thị trường giao dịch chứng khoán có tổ chức trong thời hạn theo quy định của pháp luật kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

3. **Cân đối nguồn vốn và sử dụng vốn năm 2018: (Đính kèm Phụ lục 1)**
4. **Tính toán các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 sau khi tăng vốn: (Đính kèm Phụ lục 2)**
5. **Dự kiến thay đổi về cơ cấu và tỷ lệ vốn cổ phần của các cổ đông sở hữu mức cổ phần trọng yếu, cổ đông là thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc của ngân hàng sau khi tăng vốn điều lệ: (Đính kèm phụ lục 3).**
6. **Khả năng quản trị, giám sát của VietABank:**
 - a. Vốn điều lệ tăng thêm đòi hỏi công tác quản trị, quản lý, giám sát của VAB cũng phải nâng lên một tầm cao mới. Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát đều có uy tín, trình độ, kinh nghiệm quản trị ngân hàng và có nhiều tâm huyết, đóng góp vào sự phát triển của ngân hàng. VAB luôn đảm bảo số lượng thành viên HĐQT và thực hiện việc kiểm soát chặt chẽ các mảng hoạt động của Ngân hàng nhằm tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và của ngành. Hội đồng quản trị làm việc theo chế độ thường trực. Với cơ chế quản trị và điều hành thống nhất, phối hợp thường xuyên và hiệu quả giữa hoạt động của HĐQT và Ban điều hành trong điều hành hoạt động kinh doanh là yếu tố quan trọng giúp VAB phát triển nhanh và vững chắc.
 - b. VAB đã thành lập Ủy ban quản lý rủi ro trực thuộc HĐQT thực hiện nhiệm vụ giám sát toàn bộ công tác quản trị rủi ro trên mọi lĩnh vực hoạt động của ngân hàng, đồng thời tham mưu cho HĐQT các chính sách, biện pháp khắc phục và phòng ngừa rủi ro, nâng cao hiệu quả công tác quản trị điều hành Ngân hàng. Thành lập ủy ban ALCO quản lý tài sản nợ và tài sản có của VAB nhằm quản trị rủi ro hoạt động, thanh khoản, lãi suất, đầu tư.
 - c. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với sự hỗ trợ của hệ thống kiểm toán nội bộ. Bộ phận kiểm toán nội bộ và kiểm soát nội bộ với các bộ phận, nhân viên đặt tại từng chi nhánh, vùng, kiểm tra, giám sát hoạt động của từng bộ phận nghiệp vụ và đã đề xuất, đưa ra các ý kiến giúp Ban điều hành kịp thời đưa ra các biện pháp chấn chỉnh, khắc phục trong hoạt động ngân hàng.
 - d. Ban điều hành VAB là những người có năng lực và kinh nghiệm trong ngành tài chính ngân hàng, hoạt động điều hành việc thực hiện kế hoạch kinh doanh một cách tập trung và đề ra biện pháp chỉ đạo phù hợp, kịp thời. Ngoài ra, Ngân hàng cũng đã thành lập Phòng quản lý rủi ro thực hiện việc phân tích, đánh giá và đưa ra những đề xuất cho công tác kiểm soát rủi ro của ngân hàng trong từng hoạt động nghiệp vụ.
 - e. Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát có năng lực, đoàn kết, có ý thức chấp hành luật pháp và luôn có trách nhiệm thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn trong việc quản trị và điều hành hoạt động Ngân hàng TMCP Việt Á.

- f. Hiện nay hệ thống công nghệ thông tin của VAB đã được trang bị phần mềm lõi Core Bank của ORACLE, ngày càng được nâng cấp và hoàn chỉnh để đáp ứng tối đa các ứng dụng của công nghệ thông tin trong hoạt động ngân hàng.
- g. Các biện pháp chính để thực hiện các mục tiêu kế hoạch đã đề ra:

(i) Huy động vốn:

- Thực hiện các chính sách linh hoạt về lãi suất, đưa ra các chương trình sản phẩm đa dạng, linh hoạt, kịp thời, đổi mới phong cách giao dịch, rút ngắn thời gian thực hiện đối với một giao dịch.
- Tiếp tục cân đối lại nguồn vốn và sử dụng vốn trên thị trường 1, tích cực phát triển các mối quan hệ, mở rộng các hoạt động khai thác kinh doanh vốn trên thị trường 2, gia tăng khả năng thanh khoản, đa dạng hoá quy mô hoạt động và tăng nguồn thu.
- Chú trọng phát triển các sản phẩm, dịch vụ mới có tính đột phá và sáng tạo, khai thác các nguồn vốn giá rẻ;
- Tập trung vào huy động vốn từ các Tập đoàn, Tổng Công ty, Doanh nghiệp Nhà nước và các tổ chức, hội đoàn thể địa phương (UBND, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ,...).

(ii) Hoạt động tín dụng:

- Thực hiện chính sách ưu đãi đối với khách hàng truyền thống; xây dựng chính sách lãi suất cho vay, hình thức cho vay đa dạng để thu hút thêm lượng khách hàng mới.
- Nghiên cứu xây dựng danh mục sản phẩm tín dụng đa dạng, tập trung vào 20 nhóm ngành trọng tâm, các doanh nghiệp xuất nhập khẩu và ưu tiên tại các địa bàn trọng điểm. Hoàn thiện chính sách tín dụng, cải tiến quy trình, giảm thiểu tối đa thời gian giải quyết hồ sơ cho vay, ưu tiên các sản phẩm tín dụng cho các doanh nghiệp của các hiệp hội ngành nghề và Hội Doanh nghiệp trẻ Việt Nam.
- Tiếp tục triển khai chương trình chấm điểm, xếp hạng tín dụng nội bộ theo hướng chặt chẽ hơn; Hoàn thiện hệ thống quản lý rủi ro, tăng cường giám sát nợ và xử lý kịp thời các biểu hiện phát sinh nợ xấu.
- Tập trung tăng trưởng dư nợ tín dụng an toàn và hiệu quả. Rà soát đánh giá và nâng cao chất lượng tín dụng: thường xuyên kiểm tra việc tuân thủ quy chế, quy trình cho vay, quy trình định giá tài sản bảo đảm và công tác nắm bắt thông tin khách hàng vay vốn tín dụng để hạn chế nợ xấu phát sinh và có các biện pháp xử lý kịp thời. Áp dụng chính sách mua nợ và cơ cấu lại doanh nghiệp đối với các ngành trọng tâm.
- Kiểm tra, giám sát chặt chẽ các khoản vay. Tích cực giải quyết nợ tồn đọng, thu lãi treo, không để nợ xấu phát sinh.
- Phân định rõ mô hình phê duyệt tập trung, cơ chế ủy quyền với hệ thống hỗ trợ và giám sát tín dụng.

(iii) Công tác Đầu tư:

- Rà soát, đánh giá lại các khoản đầu tư và kinh doanh chứng khoán trong hạn mức vốn cho phép và tuân thủ quy định điều 103 Luật TCTD. Thực hiện nghiêm túc các giải pháp phòng ngừa rủi ro và tiếp tục xem xét đầu tư trong hạn mức vốn cho phép.
- Đẩy nhanh tiến độ thành lập các đơn vị trực thuộc, kinh doanh đầu tư dưới nhiều hình thức, nghiên cứu mua lại các quỹ đầu tư, công ty chứng khoán đã hoạt động để sớm đưa vào vận hành, khai thác nhằm đa dạng hóa lợi nhuận thông qua đầu tư kép.

(iv) Hoạt động kinh doanh vàng, ngoại tệ:

- Xây dựng chính sách giá cả có tính linh hoạt, quy định cấp hạn mức tự doanh cho nhân viên. Nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng, nỗ lực tạo sự khác biệt trong cạnh tranh so với các đối thủ khác.
- Theo dõi diễn biến và nắm bắt thời cơ thuận lợi trong kinh doanh.
- Gắn hoạt động kinh doanh ngoại tệ với kinh doanh tiền tệ.

(v) Dịch vụ ngân hàng:

- Tích cực đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ, nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng cường thu nhập ngoài lãi, tăng tỷ lệ thu về dịch vụ ngân hàng.
- Tập trung tiếp thị sản phẩm dịch vụ thanh toán quốc tế và bán chéo các sản phẩm khác vào các lĩnh vực xuất nhập khẩu nông lâm thủy sản, dịch vụ;
- Tập trung công tác phát triển thẻ VAB, tăng thêm tiện ích thẻ, tiếp thị trả lương qua tài khoản, mở rộng mạng lưới cơ sở chấp nhận thẻ, tiếp tục nghiên cứu phương án triển khai thẻ Duet.
- Mở rộng ứng dụng của công nghệ thông tin, đưa ra nhiều sản phẩm, dịch vụ, tiện ích đa dạng phục vụ khách hàng. Xây dựng ngân hàng điện tử, ngân hàng lưu động và triển khai các sản phẩm dịch vụ ngân hàng điện tử mobile banking, homebanking, internet banking,... nhằm tạo ra sự đa dạng hóa danh mục sản phẩm đáp ứng nhu cầu của khách hàng.
- Thành lập trung tâm dịch vụ khách hàng nhằm tăng cường công tác phục vụ khách hàng, với mục tiêu phát triển thương hiệu của VAB là “ngân hàng thân thiện và được khách hàng ưa chuộng nhất”.
- Tăng cường quảng bá hình ảnh, sản phẩm dịch vụ thẻ Advance thông qua phát triển hệ thống merchant, các sản phẩm về kinh doanh ngoại hối, thanh toán quốc tế. Khai thác các phương tiện thông tin đại chúng phát triển các chương trình truyền thông, đảm bảo các sản phẩm thẻ được đưa đến khách hàng nhanh chóng và chính xác.

(vi) Công tác nhân sự:

- Tiếp tục triển khai thực hiện tái cấu trúc ngân hàng, sắp xếp các phòng ban theo hướng chuyên môn hoá nhằm tăng hiệu quả công việc.

- Tuyển dụng, bố trí nhân sự theo định hướng kinh doanh cho các hoạt động về hoạt động vốn, cho vay, đầu tư, tái cấu trúc doanh nghiệp, phát triển các dịch vụ của ngân hàng.
- Xây dựng chiến lược tổng thể về nhân sự và đào tạo, xây dựng chính sách, chế độ đãi ngộ hợp lý nhằm thu hút nhân sự có trình độ chuyên môn, có tư cách đạo đức để bổ sung cho đội ngũ nhân viên. Xây dựng các chương trình đào tạo kỹ năng, phong cách giao tiếp, văn hoá ứng xử chuyên nghiệp.
- Thường xuyên đào tạo và đào tạo lại CBNV nhằm đáp ứng các yêu cầu công việc. Tổ chức các khoá đào tạo kỹ năng và nghiệp vụ cho nhân viên hiện hữu, các khóa đào tạo phát triển cấp quản lý, các khóa đào tạo phục vụ mô hình tái cấu trúc.

(vii) Công tác khác:

- Hoàn thiện quy trình kiểm toán nội bộ trên cơ sở xác định mức độ rủi ro của các nghiệp vụ nhằm ngăn ngừa các sai sót phát sinh, giảm thiểu rủi ro đảm bảo tính an toàn và hiệu quả cho hoạt động của ngân hàng.
- Chú trọng công tác quảng bá thương hiệu trên các phương tiện thông tin đại chúng. Nâng cấp, phát triển và khai thác tốt Website VAB.
- Xây dựng bộ nhận diện thương hiệu mới trên cơ sở kế thừa thương hiệu hiện có;
- Tăng cường mối quan hệ, phối hợp, liên kết, hỗ trợ về nguồn vốn, thanh khoản, công nghệ... với các TCTD khác nhằm hỗ trợ kịp thời khi có khó khăn phát sinh trong hoạt động ngân hàng.

(viii) Mở rộng mạng lưới hoạt động

- Mở rộng phát triển mạng lưới chi nhánh Miền Bắc và Miền Trung
- Rà soát, đánh giá quy hoạch lại mạng lưới và xác định nhiệm vụ trọng tâm cho từng địa điểm kinh doanh.
- Kế hoạch đến 31/12/2018, VAB sẽ mở thêm 7 điểm giao dịch mới, nâng tổng số điểm giao dịch lên thành 98 điểm.

III. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG SAU:

1. Thông qua phương án tăng vốn điều lệ năm 2018 của VietABank lên 4.199.998.560.000 đồng (Bốn nghìn, một trăm chín mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi tám triệu, năm trăm sáu mươi nghìn đồng).
2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
 - a. Lập phương án chi tiết sử dụng tiền thu được từ việc chào bán đảm bảo lợi ích cổ đông và Ngân hàng;
 - b. Quyết định đối tượng bán, số lượng bán, giá bán, thời điểm bán cổ phần cho cổ đông; chọn lọc một cách có lợi nhất cho VietABank theo đúng quy định của Nhà nước đồng thời Quyết định các vấn đề cần thiết về Phương án (bao gồm cả việc quyết định các nội dung chưa được trình bày trong

phương án tăng vốn này và bổ sung, điều chỉnh nội dung Phương án cho phù hợp với điều kiện thực tế và/hoặc theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu có);

- c. Quyết định các vấn đề cụ thể nêu trong Phương án, kể cả hồ sơ phát hành cổ phần/cổ phiếu, thời điểm phát hành cổ phần/cổ phiếu, việc triển khai một đợt phát hành hoặc chia thành các đợt phát hành (nếu xét thấy cần thiết), tổng số cổ phần được phát hành một đợt hoặc số cổ phần cụ thể được phát hành từng đợt, xử lý số cổ phần lẻ và những vấn đề khác;
- d. Quyết định tiếp tục thực hiện các phương án tăng vốn điều lệ trong năm 2019 hoặc phương án xử lý phù hợp với tình hình thực tế và đảm bảo quyền lợi của cổ đông trong trường hợp VietABank chưa thực hiện xong việc tăng vốn điều lệ trong năm 2018;
- e. Quyết định mọi vấn đề và thực hiện mọi thủ tục, công việc cần thiết khác để triển khai thành công Phương án, kể cả công bố thông tin, sửa đổi Điều lệ ngân hàng, đăng ký việc sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động và Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp có liên quan đến việc tăng vốn Điều lệ theo Phương án.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Ban Tổng Giám đốc



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT

PHƯƠNG HỮU VIỆT